

Bản án số: 48/2023/HS-ST

Ngày: 11-5-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH KHÊ, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Kim Ánh

Các Hội thẩm nhân dân: + Ông Trần Lâm

+ Bà Lê Thị Nhớ

Thư ký phiên tòa: Ông Đoàn Công Hồng Lĩnh

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Lê Thanh Tráng - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 39/2023/TLST-HS ngày 04 tháng 04 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 39/2023/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 4 năm 2023 đối với bị cáo:

Phùng Văn S, tên gọi khác: Không, sinh năm 1988 tại tỉnh N; nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Xóm L, xã M, huyện Đ, tỉnh N; nghề nghiệp: Lao động phổ thông; trình độ văn hoá: 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phùng Văn C (chết); con bà Nguyễn Thị L (còn sống); vợ Nguyễn Thị H (SN 1984); 01 con sinh năm: 2013.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 03/01/2023 bị Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh T xử phạt 01 năm 03 tháng tù cho hưởng án treo về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo Bản án số 01/2023/HSST.

Bị cáo Phùng Văn S bị bắt tạm giam ngày 04/01/2023, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an, thành phố Đ (*Có mặt tại phiên tòa*).

- Bị hại:

+ Anh Bùi Phạm Thành H, sinh năm: 1997; Địa chỉ: Tổ 19, phường P, quận S, TP.Đ. *Có mặt*.

+ Chị Hoàng Thị Minh Q, sinh năm: 1997; Địa chỉ: Tổ 29, phường A Tây, quận S, TP. Đ. *Có mặt*.

+ Bà Đào Thị T1, sinh năm: 1970 và chị Nguyễn Thị Thanh T4, sinh năm: 2004; Cùng địa chỉ: 278 N, quận C, TP. Đ. *Có đơn xin xét xử vắng mặt*.

+ Anh Đoàn Quang M, sinh năm: 1992; Nơi ĐKKHKT: Thôn L, xã P, huyện K, tỉnh Đ; Trú tại: 234 Đ, phường C, quận T, TP. Đ. *Có mặt.*

+ Anh Trần Xuân P, sinh năm: 2000, Địa chỉ: 147 N, thành phố Đ, tỉnh Q. *Vắng mặt.*

+ Ông Lê Trọng T2, sinh năm: 1979; Địa chỉ: Tổ 68, phường H, quận C, TP. Đ. *Vắng mặt.*

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Ông Nguyễn Đình Q, sinh năm: 1977; Địa chỉ: Tổ 39, phường H, quận L, TP. Đ. *Có mặt.*

+ Bà Nguyễn Thị L, sinh năm: 1979; Địa chỉ: Khóm 07, thị trấn D, H, tỉnh Q. *Vắng mặt.*

- Người làm chứng:

+ Anh Nguyễn Công N, sinh năm: 1985; Nơi ĐKKHKT: Xóm H, xã M, huyện Đ, tỉnh N; *Vắng mặt.*

+ Anh Lang Đình B, sinh năm: 1987; Nơi ĐKKHKT: Xóm H, xã T, huyện T, tỉnh N; *Vắng mặt.*

+ Anh Lang Đình Đ, sinh năm: 1997; Nơi ĐKKHKT: Xóm H, xã T, huyện T, tỉnh N; Tạm trú: Lán trại Công ty L, phường H, quận L, TP. Đ. *Có mặt.*

+ Anh Tôn Thất Anh V, sinh năm: 2000; Địa chỉ: Tổ 41, phường H, quận L, TP. Đ. *Vắng mặt.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20h00 ngày 01/10/2022, tại đoạn đường trên tầng 03 cầu vượt Ngã Ba H thuộc phường A, quận T, thành phố Đ xảy ra vụ va chạm giữa xe mô tô hiệu Honda loại SH màu trắng với xe mô tô hiệu Yamaha loại Exciter (*đều không rõ biển số*) do hai nam thanh niên (*chưa xác định được nhân thân lai lịch*) điều khiển làm cả người và hai xe bị ngã xuống đường. Lúc này có anh Nguyễn Hoàng Tuấn A1 điều khiển xe mô tô hiệu Airbalde mang BKS 43C2 – 066.89 chở theo chị Nguyễn Trần Lan A2 chạy cùng chiều theo hướng xuống dốc cầu từ quận C về quận T phía sau tới, thấy phía trước xảy ra tai nạn, anh Tuấn A1 giảm tốc độ để chuẩn bị chuyển hướng xe tránh người và phương tiện bị tai nạn phía trước; cùng lúc này ông Dương Văn T3 điều khiển xe mô tô hiệu Wawe loại RXS mang BKS 43C1-927.93 chạy cùng chiều từ phía sau vượt lên bên trái xe của anh Tuấn A1, do không chú ý quan sát nên phần đầu xe mô tô do ông T3 điều khiển va chạm vào phần tay lái bên trái xe mô tô do anh Tuấn A1 điều khiển làm cả hai xe và người trên hai xe ngã xuống đường dẫn tới hậu quả ông Thành nằm bất tỉnh trên đường, còn anh Tuấn A1 và chị Lan A2 bị thương tích nhẹ. Lúc này một số người đi đường thấy có người bị thương nên dừng

phương tiện lại hỗ trợ gọi xe cấp cứu và đưa phương tiện của anh Tuấn A1 vào lề.

Khoảng 10 phút sau, Phùng Văn S điều khiển xe ô tô hiệu Ford loại Transit 16 chỗ mang BKS 43B-011.86 chở theo anh Nguyễn Công N; anh Lang Đình B; anh Lang Đình Đ và người tên V (*chưa xác định nhân thân lai lịch, địa chỉ*) chạy cùng chiều (*theo hướng xuống dốc cầu từ quận C về quận T*) từ phía sau tới, do S không chú ý quan sát và không làm chủ được tốc độ nên khi xe đang đổ dốc xuống thì phát hiện phía trước có nhiều phương tiện tham gia giao thông đang đi chậm để tránh vụ tai nạn trước đó, S đã không xử lý kịp làm đầu xe bên phải xe ô tô do S điều khiển tông vào phía sau các phương tiện tham gia giao thông đang lưu thông cùng chiều phía trước, cụ thể: Xe mô tô hiệu Honda loại Airblade mang BKS 43E1- 58067 do anh Bùi Phạm Thành H điều khiển chở theo chị Hoàng Thị Minh Q; xe máy điện hiệu Dibao do chị Nguyễn Thị Thanh T4 điều khiển chở theo bà Đào Thị T4; tiếp đó xe do S điều khiển tiếp tục va chạm với xe mô tô hiệu Honda loại Future Neo mang BKS: 47N7 – 0945 do anh Đoàn Quang M và cuốn xe anh M dưới gầm đầu xe ô tô đi một đoạn khoảng 30m đến gần vị trí ông T3 bị tai nạn trước đó. Sau đó, S đánh lái sang trái thì xe ô tô do S điều khiển tiếp tục tông vào phía sau xe mô tô hiệu Honda loại Airblade mang BKS: 74F1-085.81 do anh Trần Xuân P điều khiển và tông vào sau xe ô tô hiệu Toyota loại Vios, màu đỏ mang BKS: 43E-004.79 do anh Lê Trọng T2 điều khiển chạy phía trước cùng chiều làm xe mô tô do anh P điều khiển ngã xuống đường, còn xe ô tô do anh T2 điều khiển bị xe ô tô do S điều khiển đẩy về phía trước một đoạn sau đó dừng lại.

Theo kết quả kiểm tra nồng độ cồn, tại thời điểm Phùng Văn S điều khiển xe ô tô hiệu Ford loại Transit 16 chỗ mang BKS 43B-011.86 tham gia giao thông gây tai nạn, nồng độ cồn của S là 0.908 mg/l khí thở.

Hậu quả:

Hậu quả của vụ tai nạn giao thông giữa xe mô tô hiệu Wawe loại RXS mang BKS 43C1-927.93 do ông Dương Văn T3 điều khiển với xe mô tô hiệu Airblade mang BKS 43C2 – 066.89 do anh Nguyễn Hoàng Tuấn A1 điều khiển dẫn đến: Ông Dương Văn T3 bị đa chấn thương được đưa đi cấp cứu, đến 6 giờ 00 phút ngày 02/10/2022 thì tử vong.

Hậu quả của vụ tai nạn giao thông do xe ô tô hiệu Ford loại Transit 16 chỗ mang BKS 43B – 011.86 do Phùng Văn S điều khiển dẫn đến: 04 người bị thương; 03 xe mô tô, 01 xe máy điện và 01 xe ô tô bị hư hỏng.

Kết luận giám định về thương tích:

Bản kết luận giám định số 108/KLPY-KTHS ngày 21/10/2022 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an thành phố Đ kết luận: “*Nguyên nhân tử vong của ông Dương Văn T3 là đa chấn thương; Nồng độ cồn trong máu của ông Dương Văn T3: Nồng độ Ethanol: 71,9mol/L*”.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 326/TgT ngày 20/12/2022 của Trung tâm Pháp y thành phố Đ kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên của chị Hoàng Thị Minh Q hiện tại là: 05% (*năm phần trăm*).

Bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 323/TgT ngày 14/12/2022 của Trung t

Bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 331/TgT ngày 27/12/2022 của Trung tâm Pháp y thành phố Đ kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên của bà Đào Thị T1 hiện tại là: 05% (*năm phần trăm*).

Tổng tỷ lệ thương tích của các nạn nhân Đoàn Quang M, Đào Thị T1, Hoàng Thị Minh Q là: **37%** (*ba mươi bảy phần trăm*).

Kết luận định giá về tài sản bị thiệt hại:

Bản Kết luận định giá tài sản ngày 28/12/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự quận T xác định thiệt hại đối với xe máy điện hiệu **Dibao** là: 490.000 đồng (*Bốn trăm chín mươi nghìn đồng*).

Bản Kết luận định giá tài sản ngày 28/12/2022 của Hội đồng định giá tài sản tổ tụng hình sự quận T xác định thiệt hại đối với xe mô tô hiệu **Honda Airblade** mang biển số **74F1 – 085.81** là: 685.000 đồng (*Sáu trăm tám mươi lăm nghìn đồng*).

Bản Kết luận định giá tài sản ngày 28/12/2022 của Hội đồng định giá tài sản tổ tụng hình sự quận T xác định thiệt hại đối với xe mô tô hiệu **Honda Future** mang biển số **47N7 – 0945** là: 20.072.000 đồng (*Hai mươi triệu không trăm bảy mươi hai nghìn đồng*).

Bản Kết luận định giá tài sản ngày 28/12/2022 của Hội đồng định giá tài sản tổ tụng hình sự quận T xác định thiệt hại đối với xe mô tô hiệu **Honda Airbalde** mang biển số **43E1 – 580.67** là: 1.823.000 đồng (một triệu tám trăm hai mươi ba nghìn đồng).

Bản Kết luận định giá tài sản ngày 28/12/2022 của Hội đồng định giá tài sản tổ tụng hình sự quận T xác định thiệt hại đối với xe mô tô hiệu **Toyota Vios** mang biển số **43E – 004.79** là: 165.391.000 đồng (một trăm sáu mươi lăm triệu, ba trăm chín mươi một nghìn đồng).

Tổng giá trị thiệt hại về tài sản sau định giá là: **188.461.000 đồng** (*Một trăm tám mươi tám triệu, bốn trăm sáu mươi một nghìn đồng*).

Khám nghiệm hiện trường ghi nhận:

Hiện trường xảy ra tai nạn tại Tầng 3 Cầu vượt N đoạn 3 cầu theo hướng xuống dốc cầu từ quận C về quận T thuộc địa bàn phường A, quận T, TP. Đ. Tầng 3 cầu vượt Ngã ba H là đoạn đường thẳng, được trải nhựa gồm hai chiều đường xe chạy theo hướng Đông Bắc – Tây Nam và ngược lại, được ngăn cách ở giữa là dải phân cách cứng, cố định rộng 01m (một mét), cao 0,3m. Hai bên thành cầu có hàng rào bảo vệ. Mỗi chiều xe chạy rộng 7,5m và đều có hai làn đường.

Khám nghiệm hiện trường, đánh số thứ tự theo số tự nhiên vị trí, dấu vật, phương tiện tại hiện trường: (1) là điểm đầu vết cày, xước thứ 1; (2) là dấu vết cày, xước thứ

2 cách vết cày xước số 1 là 1,3m; (3) là vị trí xe mô tô biển số 43E1 – 580.67; (4) là vị trí xe máy điện hiệu Dibao; (5) là vị trí xe mô tô biển số 47N7 – 0945; (6) là vị trí xe mô tô biển số 43C1 – 927.93; (7) vết máu được đánh dấu; (8) là điểm đầu vết cày, xước thứ 3 cách vết máu số 7 là 14,6m; (9) là vị trí xe mô tô 74F1 – 085.81; (10) đánh dấu vị trí các mảnh vỡ nhựa nằm rải rác trên mặt đường; (11) là vị trí xe ô tô mang biển số 43B – 011.86; (12) là vị trí xe ô tô mang biển số 43E – 004.79, (13) là vị trí của gương chiếu hậu xe ô tô.

Xác định điểm mốc và đường chuẩn như sau:

Điểm mốc: Lẫy trụ điện chiếu sáng CS 10AB T1-NBM làm điểm mốc (vật làm mốc); Mép đường chuẩn: Đường thẳng đi qua trụ đèn điện chiếu sáng CS 10AB T1 – NBM vuông góc với thành cầu, dải phân cách cố định làm mép đường chuẩn số 1; Mép thành cầu bên phải theo chiều xe chạy làm mép đường chuẩn số 2. Tất cả các dấu vết được đo vuông góc với mép đường chuẩn số 1 và mép đường chuẩn số 2.

Hiện trường không còn nguyên vẹn do công tác cấp cứu nạn nhân, người dân xê dịch một số phương tiện liên quan để tạo lối đi.

Trên mặt đường tại vị trí cách đường chuẩn số 1 về hướng Đông Bắc 12,1m, cách đường chuẩn số 2: 5,3m là vị trí điểm đầu vết cày xước. Dấu vết số 1 dài 30m, không liên tục, chiều hướng theo chiều đường xe chạy, điểm cuối của dấu vết cách mép đường chuẩn số 2 là 03m.

Trên mặt đường cách vị trí số 1 về hướng Đông Bắc: 6,1m, cách mép đường chuẩn số 2: 04m là điểm đầu dấu vết cày, xước. Dấu vết số 2 dài: 9,3m, không liên tục, có chiều hướng theo chiều đường xe chạy, điểm cuối dấu vết cách mép đường chuẩn số 2: 2,8m.

Điểm cuối dấu vết số 2 là vị trí xe mô tô mang biển số 43E1 – 580.67 đang ngã sang trái, đầu xe hướng về phía Đông Bắc. Trục bánh sau cách dấu vết số 1: 15,3m, cách mép đường chuẩn số 2: 2,8m; trục bánh trước của xe cách mép đường chuẩn số 2: 2,7m.

Điểm cuối của dấu vết đánh số 1 là vị trí xe máy điện hiệu Dibao bị ngã sang xe vị trí số 3: 14m, cách mép đường chuẩn số 2: 2,8m, trục bánh trước cách mép đường chuẩn số 2: 2,2m.

Ngay tại trên bánh xe trước vị trí số 4 là vị trí xe mô tô mang biển số 47N7 – 0945 đang ở trạng thái ngã về bên phải, đầu xe hướng về phía Đông Bắc, đuôi xe chống lên bánh xe trước và phần đế chân xe điện hiệu Dibao; trục bánh xe sau cách trục bánh xe sau vị trí số 4: 1,2m, cách mép đường chuẩn số 2: 2,8m, trục bánh xe trước cách mép đường chuẩn số 2: 2,8m.

Trước đầu xe vị trí số 5 là vị trí xe số 6 đang ở trạng thái ngã sang trái, đầu hướng về phía Nam. Trục bánh xe trước cách trục bánh xe sau vị trí số 5 về hướng Đông Bắc: 0,9m; cách đường chuẩn số 2: 0,9m, trục bánh sau cách mép xe đường chuẩn số 2: 2,3m.

Tại vị trí cách trục bánh xe trước vị trí số 6 về hướng Đông Bắc 3m, cách mép đường chuẩn số 2: 2,2m có dấu vết máu được đánh dấu vị trí số 7. Dấu vết máu có kích thước (53x40)cm đang trong quá trình khô, đông đặc.

Cách vị trí số 7 về hướng Đông Bắc 14,6m, cách mép đường chuẩn số 2: 2,8m là vị trí đầu vết cày, xước vị trí số 8. Dấu vết cày, xước không liên tục, dài 5,1m có chiều hướng thuận chiều đường xe chạy, điểm cuối cách mép đường chuẩn số 2: 1,3m.

Cuối dấu vết số 8 là vị trí của xe mô tô biển số 74F1 – 085.81 được đánh dấu số 9. Xe mô tô đang ở trạng thái ngã sang trái, đầu xe hướng về phía Đông Bắc. Trục bánh sau cách vị trí số 7: 19,4m, cách mép đường chuẩn số 2: 01m; trục bánh trước cách mép đường chuẩn số 2: 1,2m.

Tại vị trí ngang với điểm đầu dấu vết số 2 là vị trí được đánh dấu số 10 ghi nhận vùng mảnh vỡ nhựa kéo dài liên tục về hướng Đông Bắc một đoạn dài 62m gồm rất nhiều mảnh nhựa vỡ với nhiều kích thước khác nhau tập trung nhiều ở các vị trí từ số 4 đến số 9 và thưa dần ở hai đầu. Đoạn giữa vị trí số 5 và số 6 có một mảnh nhựa lớn màu đỏ của xe ô tô. Tại vị trí gần cuối vị trí số 9 sát mép đường chuẩn số 2 có 01 hộp đèn tín hiệu chuyển hướng của xe ô tô bị gãy vỡ. Mặt trong hộp đèn có ký tự "Toyota".

Từ vị trí số 9 đo về hướng Đông Bắc khoảng cách 53,2m, cách mép đường chuẩn số 2: 15m là vị trí trục bánh sau bên phải của xe ô tô mang biển số 43B– 011.86 (số 11). Trục bánh trước cách mép đường chuẩn số 2: 1,3m. Đầu xe hướng về phía Đông Bắc.

Từ trục bánh sau xe vị trí số 11 đo về hướng Đông Bắc khoảng cách 18,5m, cách mép đường chuẩn số 2: 1,9m là vị trí trục bánh sau bên phải xe ô tô mang biển số 43E – 004.79 (vị trí số 12). Trục bánh trước cách mép đường chuẩn số 2: 1,6m, đầu xe hướng về phía Đông Bắc.

- Ngang vị trí số 3 và cách trục bánh sau xe của vị trí số 3 về hướng Đông Bắc 1,2m; cách mép đường chuẩn số 2: 0,1m có 01(một) gương chiếu hậu bên phải của xe ô tô có phần khớp xoay bị gãy, kính gương bị vỡ hoàn toàn.

Xe ô tô biển kiểm soát 43B-011.86 là loại xe khách hiệu Ford loại Transit 16 chỗ ngồi, có giấy phép đăng ký xe số 43 014356 do Công an TP. Đ cấp ngày 12/01/2022 chủ phương tiện là anh Nguyễn Đình Q, xe có giấy chứng nhận kiểm định số DA 1444841 cấp ngày 12/5/2022 có giá trị hết ngày 11/11/2022. Qua khám nghiệm các thiết bị an toàn của xe có đầy đủ tác dụng.

Kết quả khám nghiệm phương tiện:

Khám nghiệm xe mô tô BKS: 43C1-927.93:

Mặt trước trên ốp tay lái bên phải có vết trượt làm sạch bụi, mòn nhựa, kích thước (3,5 x 0,2) cm, điểm giữa cách mặt đất 97cm.

Mặt dưới trước cần tay phanh bên phải, đoạn liên kế đỉnh ốc cố định tay phanh có vết va chạm làm dính lại chất màu đen trên diện (3,0 x 0,5) cm, đồng thời tại vị trí vùng đỉnh ốc cố định có vết sạch bụi kích thước (2,5x2,5) cm, vị trí này cách mặt đất 96 cm.

Mặt trước đoạn cong gọng gương chiếu hậu bên trái có vết xước lên tróc sơn mài kim loại có dính lại chất bột màu trắng, kích thước (2,0 x 7,0) cm.

Mặt ngoài gáo gương chiếu hậu bên trái có nhiều vết xước làm tróc sơn, mòn nhựa trên diện (14x 9)cm đồng thời mặt kính chiếu hậu bị nứt vỡ hoàn toàn.

Mặt ngoài đoạn trên yếm bên trái xe có vết xước làm tróc sơn, mòn nhựa trên diện (04 x 02) cm.

Đầu tay cầm lái người điều khiển tại đầu tay cầm lái bên trái có vết xước làm mòn kim loại kích thước (2,5 x 2,0) cm.

Mặt ngoài đầu ốp su bọc gác để chân bên trái người điều khiển có vết mòn, xơ su, lộ kim loại bên trong ra ngoài.

Gác để chân bên trái người ngồi sau bị gãy rời hoàn toàn.

Mặt ngoài bên trái thanh kim loại bảo vệ đèn xe phía sau có vết xước làm mòn kim loại kích thước (3,5 x 4) cm

Hệ thống phanh, đèn, còi hoạt động bình thường.

Khám nghiệm xe mô tô BKS: 43C2-066.89:

Mặt ngoài đoạn phía ngoài ốp trên tay lái trái có vết xước làm tróc sơn, mòn nhựa trên diện (6x2,5) cm, chiều hướng từ trên xuống dưới, từ trước về sau.

Mặt trước đầu tay cầm lái bên trái có vết xước làm mòn nhựa trên diện (1,5 x 2) cm, chiều hướng từ trong ra ngoài.

Mặt trên sau đầu tay cầm lái bên trái có vết trượt làm sạch bụi và xơ nhựa trên diện (2 x 1,3) cm, chiều hướng từ trong ra ngoài, từ sau ra trước, điểm giữa cách đất 97 cm.

Mặt ngoài đoạn 2/3 trên yếm xe bên trái có vết xước làm tróc sơn, mòn nhựa trên diện (36x 26) cm chiều hướng từ trên xuống dưới từ trước về sau.

Mặt bên gác để chân bên trái người điều khiển có vết xước làm mòn, xơ nhựa trên diện (37 x 2,5) cm, chiều hướng từ trên xuống dưới từ trước về sau, đồng thời làm bung hở khớp nối nhựa.

Mặt ngoài ốp nhựa bọc thân xe bên trái tại vị trí cách mũi đuôi gác để chân 8 cm về phía trên phát hiện có vết xước nhựa đồng thời dính lại chất bụi bẩn kích thước (2x2) cm.

Mặt ngoài ốp nhựa bọc thân xe bên trái, tại vị trí cách chữ A đầu tiên trong từ "Airblade" 6cm về phía dưới trước phát hiện có vết xước hướng từ sau về trước, từ dưới lên trên đồng thời dính lại chất bụi bẩn.

Mặt ngoài gác để chân bên trái người ngồi sau (trong trạng thái đóng) có vết

xước làm mòn kim loại kích thước (1x2,5) cm chiều hướng từ trước về sau.

Mặt trước đoạn đầu dưới chân chông nghiêng, có vết xước kim loại đang trong quá trình rỉ sét trên diện (6x0,4) cm.

Mặt ngoài Bên trái bàn đạp chân chông giữa có vết xước làm tróc sơn, mòn kim loại đang trong quá trình rỉ sét trên diện (14x15) cm đồng thời có dính lại chất bột màu trắng.

Mặt ngoài đoạn 1/3 sau dưới ốp kim loại bảo vệ động cơ có vết xước làm tróc sơn, mòn kim loại kích thước (3x1,5) cm hướng từ trước về sau.

Mặt ngoài bên trái tay dắt bên trái xe có vết xước làm tróc sơn, mòn kim loại kích thước (2,5 x1,5) cm.

Mặt ngoài bên trái từ “ESP” có vết xước làm mòn xơ nhựa hướng từ sau về trước kích thước (7x2) cm

Hệ thống phanh, đèn, còi hoạt động bình thường.

Khám nghiệm xe mô tô BKS: 43E1-580.67:

Yếm chắn gió bên phải bị di lệch khỏi khớp nối chiều hướng từ trái sang phải, có các vết ma sát làm xước sơn sạch bụi hướng từ trước về sau. Kích thước (58x37) cm. Điểm cao nhất 90 cm, điểm thấp nhất cách đất 32 cm. Mặt sau đoạn 2 dưới yếm chắn gió bên phải có vết nứt, vỡ nhựa.

Gương chiếu hậu bên phải và cần đỡ bị di lệch quanh gốc trục.

Gáo gương chiếu hậu bên trái bị rời hoàn toàn khỏi vị trí ban đầu, phần đầu giá đỡ gương có vết ma sát làm khuyết kim loại kích thước (0,5 x 1) cm.

Đầu cần thắng tay, bên trái có vết ma sát làm xước, khuyết kim loại kích thước 0,8 x 0,5 cm, cần bị di lệch, biến dạng hướng từ trên xuống dưới.

Đầu tay cầm lái bên trái có vết ma sát làm khuyết nhựa, kích thước (2x2) cm.

Mặt ngoài đoạn 2/3 trên yếm chắn gió bên trái có vết ma sát, làm tróc, xước sơn, keo dán; kích thước (40 x40) cm. Điểm cao nhất 80 cm, điểm thấp nhất 43 cm. Đồng thời yếm chắn gió bị di lệch khỏi các khớp nối.

Mặt ngoài bên trái bệ đỡ chân trái người điều khiển có vết ma sát làm xơ nhựa, kích thước (53 x 4) cm đồng thời làm di lệch ốp nhựa dưới bệ đỡ chân khỏi các khớp nối.

Gác để chân trái người ngồi sau (*cùng các chi tiết liên kết*) bị di lệch hướng từ sau về trước, phần khung kim loại bị biến dạng có vết ma sát, va chạm làm khuyết kim loại có dính lại chất xơ màu trắng, kích thước (10x12) cm.

Ốp nhựa bên trái hộp linh kiện liên trên bộ truyền động bánh sau bị gãy rời hoàn toàn khỏi vị trí ban đầu.

Mặt ngoài đoạn 4 sau ốp kim loại bên trái bộ truyền động bánh sau có vết va chạm làm rách, vỡ kim loại hướng từ sau về trước. Kích thước (6x8)cm. Điểm cao nhất cách đất 24 cm, liền trên dấu vết trên là vết va chạm làm sạch bụi trên ốp nhựa liền dưới càng phuộc bên trái bánh xe sau kích thước (10x8) cm.

Góc dưới bên trái biển kiểm soát sau xe có vết va chạm làm sạch bụi, dạng hướng từ sau về trước, kích thước (10x20) cm.

Kỹ thuật an toàn phương tiện: Đảm bảo.

Khám nghiệm xe mô tô BKS: 47N7-0945:

Khung vành bánh xe trước bị biến dạng hướng từ trước về sau, từ phải sang trái, phần thẳng đĩa bị cong vênh, có vướng lại 01 dép cao su xỏ ngón (*chân phải*).

Toàn bộ chấn bunn bánh trước bị gãy rời hoàn toàn khỏi vị trí ban đầu.

Mặt ngoài cangk phuoc bên phải bánh xe trước và cụm linh kiện liền kề bị khuyết, gãy vỡ kim loại, có vết sạch bụi, đồng thời làm di lệch cangk phuoc hướng từ phải sang trái kích thước 42x8 cm.

Yém chắn gió bên trái và đèn tín hiệu phía trước bên trái bị gãy, vỏ nhựa di lệch hướng từ trước ra sau, từ phải sang trái, diện (30 x 32) cm.

Yém chắn gió trước cổ xe bị gãy, vỡ nhựa kích thước (20 x 31) cm.

Bọc cao su tay cầm lái bên trái bị di lệch khỏi trục tay lái hướng từ phải sang trái.

Toàn bộ yên xe rời khỏi vị trí ban đầu. Phần ốp nhựa bên trái cốp xe bị gãy vỡ nhựa, kích thước (83 x 33) cm.

Ốp nhựa bên trái thân xe bị gãy vỡ nhựa, rời khỏi khớp nối kích thước (83 x 33) cm.

Toàn bộ cụm đèn sau xe bị vỡ, rời hoàn toàn khỏi vị trí ban đầu, kích thước (22 x 10) cm. Phần khung kim loại liền trước có vết va chạm làm xước kim loại đồng thời có dính lại chất bụi, xơ màu xám trắng.

Khung vành bánh xe sau bị biến dạng hướng từ sau về trước, từ trái sang phải, các nan hoa bị gãy, cong.

Đoạn 4 phía sau ốp kim loại bảo vệ bộ truyền động bánh xe sau có vết va chạm làm móp kim loại hướng từ sau về trước, kích thước (17 x 7) cm. Mặt ngoài bên phải gác để chân phải người điều khiển có vết ma sát làm xước kim loại kích thước (18 x 6) cm.

Biển kiểm soát sau xe gãy rời hoàn toàn khỏi vị trí ban đầu.

Khám nghiệm xe mô tô BKS: 74F1-085.81:

Mặt ngoài đoạn 1/2 trên Yém chắn gió trước đầu xe có vết va chạm làm sạch bụi, xước sơn, kích thước (30x20) cm; điểm giữa cách đất 82 cm.

Mặt ngoài ốp nhựa trước mặt đồng hồ có vết sạch bụi kích thước (18x18) cm.

Mặt ngoài phía trước đầu tay cầm bên trái có vết ma sát làm khuyết kim loại. Kích thước (0.5 x 0.5) cm đang trong tình trạng rỉ sét.

Mặt ngoài phía trước đầu cần thắng tay bên trái có vết ma sát làm khuyết kim loại. Kích thước (0.8 x 0.8) cm.

Giá đỡ gương chiếu hậu bên trái bị gãy rời hoàn toàn phần gốc của giá đỡ có vết ma sát làm xơ nhựa. Kích thước (1 x 1,5) cm.

Mặt ngoài cạnh viền bên trái của yém chắn gió bên trái có vết ma sát làm khuyết nhựa. Phần khung kim loại bảo vệ bên trái thân xe có vết ma sát làm xước kim loại.

Mặt ngoài bên trái ốp nhựa dưới bệ đỡ chân trái người điều khiển có vết ma sát làm xước, xước nhựa. Kích thước (33x3) cm.

Mặt ngoài bên trái, phía trước gác để chân trái người ngồi sau có vết ma sát làm khuyết kim loại. Kích thước (4x3) cm

Mặt ngoài đoạn 1/2 phía trên ốp nhựa bên trái thân xe (*đoạn trên ký tự “ADE” trong cụm AIRBLADE*) có vết va chạm làm sạch bụi xước sơn, đồng thời dính lại chất màu đỏ. Kích thước (2,7x0,2) cm. Điểm giữa cách đất 69,5 cm.

Mặt ngoài cần gạt và bàn đạp chân chống giữa có vết ma sát làm khuyết kim loại kích thước 11 x 1 cm.

Biển kiểm soát và chắn bùn sau xe bị gãy vỡ, rời hoàn toàn khỏi vị trí ban đầu.

Mặt ngoài khung viền kim loại bảo vệ các cạnh của biển kiểm soát sau xe có dính lại chất sơn màu đỏ.

Đèn soi biển kiểm soát sau xe bị gãy rời, vương trên dây dẫn điện của đèn.

Mặt ngoài đoạn 1/2 bên trái mặt lặn bánh xe sau có vết va chạm làm sạch bụi (*đoạn ngang ký tự “LOAD RANGEB trên má lốp”*). Đồng thời có dính lại chất sơn màu đỏ trên diện (21x10) cm.

Kỹ thuật an toàn phương tiện: Đảm bảo.

Khám nghiệm xe máy điện hiệu Dibao:

Đầu cần thắng tay bên phải có vết ma sát làm xước kim loại kích thước (1 x 1) cm.

Đầu tay cầm lái bên phải có vết ma sát làm xước kim loại kích thước (2 x 2,5) cm.

Mặt ngoài đầu cần thắng tay bên trái có vết va chạm làm dính lại chất sơn màu đỏ, kích thước (0,8 x 0,5) cm.

Mặt ngoài, viền phải yếm chắn gió bên phải có vết va chạm làm xước nhựa kích thước (49 x 0,5) cm.

Ốp nhựa dưới bệ đỡ chân trái người điều khiển bị nứt, gãy nhựa và di lệch khỏi các khớp nối.

Mặt ngoài ốp nhựa bên phải thân xe có vết ma sát làm xước nhựa kích thước (21x10) cm.

Ốp nhựa bên trái thân xe có vết va chạm dạng kẻ chỉ có dính lại chia màu đỏ kích thước (3,5 x 0,05) cm.

Ốp nhựa bên phải thân xe đoạn liền trái bánh xe sau, bị gãy nhựa, đồng thời làm di lệch ốp khỏi các khớp nối.

Kỹ thuật an toàn phương tiện: Đảm bảo.

Khám nghiệm xe ô tô Ford Transit BKS: 43B-011.86 :

Toàn bộ vùng đầu phía trước, bên phải xe bị gãy vỡ, cong vênh, biến dạng, chiều hướng từ trước về sau trên diện (2 x 1,3) m, cụ thể:

+ Mặt ngoài, đoạn trước phần cản trước xe (đoạn liền kề biển kiểm soát phía trước xe) bị gãy vỡ, cong vênh, biến dạng, lún, móp hướng trước về sau, kích thước (1,0x0,7) m; độ lún 35 cm. Điểm giữa cách đất 40 cm, đồng thời có dính lại chất màu đỏ;

+ Khung kim loại biển số phía trước bị biến dạng cong vênh đồng thời mặt ngoài ốp bảo vệ biển số bị nứt vỡ nhựa;

+ Toàn bộ cụm đèn phía trước bên phải bị bể vỡ, rời khỏi vị trí ban đầu, ốp nhựa ốp kim loại bảo vệ vùng này bị gãy, vỡ và biến dạng, đồng thời, mặt ngoài của ốp nhựa có nhiều vết xước và dính lại chất màu đỏ trên diện (1,3 x 1,3) cm;

+ Mặt ngoài nắp capo có vết bong tróc sơn, có dính lại chất màu đỏ, nắp capo bị biến dạng cong vênh hướng từ trước về sau trên diện (0,74 x 0,4) m;

+ Gương chiếu hậu bên phải bị gãy rời khỏi vị trí ban đầu.

- Mặt ngoài mâm vành bánh xe phía trước bên phải bị gãy vỡ kích thước 0,32 x 0,20 m đồng thời toàn bộ lốp xe bị rách thủng và thoát toàn bộ khí bơm.

- Kỹ thuật an toàn phương tiện:

+ Động cơ còn hoạt động;

+ Bánh xe hư hỏng, không kiểm tra được phân di chuyển.

Khám nghiệm xe ô tô Toyota Vios BKS: 43E-004.79:

- Mặt ngoài phía trước bên phải cụm đèn chiếu sáng phía trước bên phải có vết va chạm làm xước nhựa có dính lại chất màu cam. Kích thước (40 x14) cm.

- Mặt ngoài phía trước, bên phải ốp nhựa bên phải cản trước có vết va chạm làm xước sơn sạch bụi, nứt vỡ nhựa kích thước (64 x 49) cm, đồng thời làm di lệch ốp nhựa khỏi khớp nối và có dính lại chất màu đen.

- Liền sau bên trái dấu vết trên là vết va chạm làm xước sơn, sạch bụi trên ốp vỏ liền trên bánh xe trước bên phải kích thước kích thước (12x11) cm.

- Toàn bộ ốp cản sau đuôi xe có vết va chạm làm biến dạng nứt, gãy nhựa, hướng từ sau về trước, kích thước (160x60) cm; trên bề mặt có dính lại chất sơn màu trắng, có các vết xước, tróc sơn, sạch bụi; cản sau bị di lệch khỏi các khớp nối ban đầu.

- Phần khung kim loại liền kề mặt trong cản sau bị biến dạng hướng từ sau về trước.

- Ống xả khí thải phía sau bên phải xe bị biến dạng hướng từ sau về trước, từ trái sang phải.

- Cửa khoang hành lý sau xe bị biến dạng, móp kim loại hướng từ sau về trước, từ dưới lên trên có các vết tróc sơn, sạch bụi, dính lại chất sơn trắng; 02 đèn cảnh báo hai bên cửa khoang hành lý bị nứt vỡ nhựa, rời khỏi vị trí ban đầu. Kích thước (127x50) cm.

- Cụm đèn chiếu sáng phía sau bên trái bị gãy vỡ rời hoàn toàn khỏi vị trí ban đầu. Kích thước (55x13) cm

- Cửa sau bên trái và bên phải bị cong vênh, không đóng kín được.

- Mặt ngoài bên trái ốp kim loại liền sau cửa sau bên trái bị móp kim loại hướng từ sau về trước, từ trái sang phải kích thước (30x25) cm.

- Mặt ngoài bên phải ốp kim loại liền sau cửa sau bên phải bị móp kim loại hướng từ sau về trước, từ phải sang trái, kích thước (15x17) cm.

- Mặt ngoài mâm vành bánh xe sau bên trái có vết va chạm làm sạch bụi, xước kim loại, đồng thời có dính lại chất màu đỏ. Kích thước (43x43) cm. Phần lốp xe bị rách thoát toàn bộ khí bơm.

- *Kỹ thuật an toàn phương tiện:*

+ Động cơ còn hoạt động

+ Bánh xe hư hỏng, không kiểm tra được phần di chuyển.

Xử lý vật chứng:

- 01(một) xe mô tô mang biển số 43C2 – 066.89 nhãn hiệu Honda Airblade, được trả cho chủ sở hữu là anh Nguyễn Hoàng Tuấn A1.

- 01(một) xe mô tô mang biển số 43C1 – 927.93 nhãn hiệu Honda Wave RSX được trả cho đại diện gia đình nạn nhân là chị Phạm Thị Bích L(sinh năm: 1979; trú tại: K76/11 O, thành phố Đ- vợ của ông T3) là người đại diện của gia đình người bị hại Dương Văn T3.

- 01 (một) xe mô tô mang biển số 43E1 – 580.67 nhãn hiệu Honda Airblade được trả cho chủ sở hữu là anh Bùi Phạm Thành H.

- 01 (một) xe máy điện hiệu Dibao, màu trắng (không có đăng ký) được trả cho chủ sở hữu là chị Nguyễn Thị Thanh T4.

- 01 (một) xe mô tô mang biển số 47N7 – 0945 nhãn hiệu Honda Future được trả cho anh Đoàn Quang M là người quản lý hợp pháp.

- 01 (một) xe mô tô mang biển số 74F1 – 085.81 nhãn hiệu Honda Airblade được trả cho chủ sở hữu là bà Nguyễn Thị L.

- 01(một) xe ô tô nhãn hiệu Ford loại Transit 16 chỗ 011.86 được trả cho chủ sở hữu là anh Nguyễn Đình Q.

- 01 (một) xe ô tô mang biển số 43E – 004.79, nhãn hiệu Toyota Vios CVT được trả cho chủ sở hữu là anh Lê Trọng T2.

- Vật chứng: 01 đĩa CD hiệu Maxxel màu vàng bên trong có chứa dữ liệu điện tử liên quan đến vụ tai nạn giao thông (*lưu theo hồ sơ vụ án*).

Về trách nhiệm dân sự:

Bị cáo Phùng Văn S đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho anh Bùi Phạm Thành H số tiền: 1.823.000đ (*Một triệu tám trăm hai mươi ba nghìn đồng*); chị Nguyễn Thị Thanh T4 số tiền là: 1.000.000 đồng (*Một triệu đồng*); anh Lê Trọng T2 số tiền thiệt hại về tài sản theo thỏa thuận giữa hai bên; sau khi nhận tiền bồi thường các bị hại trên không yêu cầu gì thêm về phần dân sự. Riêng anh Trần Xuân P không yêu cầu bồi thường.

Đối với chị Hoàng Thị Minh Q có đơn yêu cầu Phùng Văn S bồi thường số tiền là 2.000.000đ (*Hai triệu đồng*) bao gồm tiền khám bệnh và tiền thuốc chữa bệnh. Bị cáo S chấp nhận yêu cầu của chị Q, nhưng do hoàn cảnh khó khăn nên chưa bồi thường.

Đối với bà Đào Thị T1 có đơn yêu cầu Phùng Văn S bồi thường số tiền là 10.000.000 đồng (*Mười triệu đồng*) là tiền thu nhập bị mất trong thời gian bị thương tích không đi làm được. Bị cáo S chấp nhận yêu cầu của chị T1, nhưng do hoàn cảnh khó khăn nên chưa bồi thường.

Đối với anh Đoàn Quang M đã được bị can Phùng Văn S bồi thường số tiền: 16.000.000 đồng (*Mười sáu triệu đồng*), anh M tiếp tục yêu cầu S bồi thường số tiền: 53.000.000đ (*Năm mươi ba triệu đồng*) là tiền khám, phẫu thuật và điều trị do bị chấn thương đầu gối. Bị cáo S chấp nhận yêu cầu của anh M, nhưng do hoàn cảnh khó khăn nên chưa bồi thường.

Đối với thiệt hại của xe ô tô Ford loại Transit 16 chỗ mang BKS 43B- 011.86 bị hư hỏng do bị cáo S điều khiển. Ngày 26/12/2022 anh Nguyễn Đình Q là chủ sở hữu hợp pháp của xe ô tô trên có đơn xin tự khắc phục sửa chữa và không yêu cầu bồi thường trách nhiệm dân sự đối với thiệt hại của xe nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận T không đề cập xử lý.

Bản Cáo trạng số 43/CT-VKS ngày 04/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân quận T, thành phố Đ đã truy tố bị cáo Phùng Văn S về tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" theo điểm a, b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố Nhà nước tại phiên tòa trình bày luận tội giữ nguyên Cáo trạng truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự để tuyên bố bị cáo Phùng Văn S phạm tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*", đề nghị xử phạt bị cáo từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tiếp tục lưu trữ tại hồ sơ vụ án 01 đĩa CD hiệu Maxxell màu vàng bên trong có chứa dữ liệu điện tử liên quan đến vụ tai nạn giao thông.

- Về trách nhiệm dân sự: Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo Phùng Văn S bồi thường cho chị Hoàng Thị Minh Q 2.000.000 đồng (*Hai triệu đồng*); bà Đào Thị T1 số tiền là 10.000.000 đồng (*Mười triệu đồng*); anh Đoàn Quang M số tiền: 53.000.000 đồng (*Năm mươi ba triệu đồng*).

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin lỗi những người bị hại. Bị cáo rất hối hận về hành vi phạm tội của mình, mong muốn Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo có cơ hội thăm mẹ bị cáo lần cuối vì hiện nay mẹ của bị cáo đã già yếu, đau ốm, bệnh tật nằm tại chỗ; vợ của bị cáo phải ở nhà chăm sóc mẹ nên gia đình rất khó khăn và chờ đợi bị cáo quay về.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận T, Kiểm sát viên đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Phùng Văn S đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu mà cơ quan điều tra đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 20 giờ 10 phút ngày 01/10/2022, Phùng Văn S sau khi đã uống rượu bia (có nồng độ cồn 0.908 mg/l khí thở), mặc dù không có Giấy phép lái xe ô tô theo quy định nhưng vẫn tự ý lấy và điều khiển xe ô tô hiệu Ford loại Transit 16 chỗ mang BKS 43B-011.86 chở theo một số người để tham gia giao thông. Khi S điều khiển xe qua đỉnh dốc đoạn đường trên tầng 3 cầu vượt Ngã Ba H theo hướng từ quận C về quận T, do thiếu chú ý quan sát, xử lý kém nên xe ô tô Song điều khiển va chạm với 03 xe mô tô, 01 xe máy điện và 01 xe ô tô. Hậu quả của vụ tai nạn trên gây tổng thương tích cho 03 bị hại là 37% và gây tổng thiệt hại về tài sản cho 05 phương tiện tham gia giao thông là: 188.461.000 đồng.

Hành vi trên của Phùng Văn S đã phạm vào tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Như vậy Cáo trạng số 43/CT-VKS ngày 04/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân quận T, thành Đ đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án, hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy:

Hiện nay, tình trạng tai nạn giao thông diễn ra hết sức phức tạp gây ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội cũng như sức khỏe và tính mạng của con người. Vì vậy, mỗi người khi tham gia giao thông cần phải có văn hóa giao thông cũng như tuân thủ nghiêm túc các quy định Luật Giao thông đường bộ để đảm bảo an toàn cho bản thân và cộng đồng. Tuy nhiên, bị cáo S do thiếu ý thức chấp hành những quy định chung nên sau khi sử dụng rượu bia mặc dù không có giấy phép lái xe ô tô theo quy định nhưng đã điều khiển ô tô hiệu Ford loại Transit 16 chỗ tham gia giao thông dẫn đến khả năng quan sát và xử lý tình huống giao thông kém nên đã gây ra vụ tai nạn.

Hành vi của Phùng Văn S là vi phạm Hành vi của Phùng Văn S đã vi phạm khoản 8, 9, 23 Điều 8 Luật giao thông đường bộ năm 2008, là nguyên nhân trực tiếp dẫn đến vụ tai nạn giao thông gây hậu quả tổng thương tích cho 03 bị hại là 37% và gây tổng thiệt hại về tài sản cho 05 phương tiện tham gia giao thông là: 188.461.000 đồng. Hội đồng xét xử cần phải xét xử bị cáo một mức hình phạt tương xứng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:

Hội đồng xét xử thấy rằng, mặc dù bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhưng bị cáo có nhân thân xấu, ngày 22/09/2021 bị cáo có hành vi cố ý gây thương tích đến ngày 03/01/2023 bị Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh T xử phạt 01 năm 03 tháng tù cho hưởng án treo về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo Bản án số 01/2023/HSST. Lẽ ra, trong thời gian chờ đợi cơ quan pháp luật của thành phố H xử lý theo quy định thì bị cáo phải tu dưỡng, rèn luyện để bản thân không được vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vì sử dụng rượu bia mà không làm chủ được chính mình, đã tùy ý điều khiển xe ô tô lưu thông ở thành phố lớn mặc dù không có giấy phép lái xe theo quy định. Do đó, cần phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội để bị cáo nhìn nhận, thay đổi tích cực và trở thành công dân tốt cho xã hội.

Tuy nhiên, bị cáo cũng có những giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã bồi thường và thỏa thuận bồi thường về phần thiệt hại tài sản cho tất cả các bị hại, đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, cả 06 người bị hại đều xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bố mẹ của bị cáo là người có công với cách mạng được Nhà nước tặng Huy chương kháng chiến hạng nhì; bên cạnh đó, ngày 09/5/2023 chính quyền địa phương nơi bị cáo sinh sống có xác nhận hoàn cảnh gia đình bị cáo hiện nay có mẹ già tuổi cao sức yếu, bị liệt nửa người, vợ bị bệnh hiểm nghèo là suy thận, con bị cáo thì còn nhỏ nên được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xét thấy, bị cáo phạm tội thuộc trường hợp lỗi vô ý, chỉ gây thiệt hại về tài sản nhưng đã giải quyết xong phần bồi thường về tài sản, không gây hậu quả chết người và thiệt hại về người với tổng thương tích 37% chưa đến mức truy cứu trách nhiệm về hình sự, bên cạnh đó bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự nên Hội đồng xét xử khoan hồng áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại chị Hoàng Thị Minh Q bị thương 5%, yêu cầu bồi bị cáo bồi thường 2.000.000 đồng (*Hai triệu đồng*) tiền viện phí; anh Đoàn Quang M bị thương 27%, yêu cầu bồi bị cáo bồi thường 53.000.000 đồng (*Năm mươi ba triệu đồng*) tiền viện phí; bà Đào Thị T1 bị thương 5% nhưng không yêu cầu tiền viện phí mà yêu cầu bị cáo bồi thường về chi phí tiền thuê nhân công làm thay

cho bà T1 trong thời gian bà T1 bị thương tích với số tiền 10.000.000 đồng (*Mười triệu đồng*).

Xét các yêu cầu của bị hại, Hội đồng xét xử thấy những tổn thương về cơ thể của chị Quý và anh M, cũng như thiệt hại về tiền nhân công của bà T1 là do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên toà giữa bị cáo và các bị hại là chị Q, anh M đã tự nguyện thoả thuận thống nhất số tiền bồi thường như trên; đối với bà Tư thì có đơn xin xét xử vắng mặt nhưng đồng ý với số tiền yêu cầu bồi thường là 10.000.000 đồng (*Mười triệu đồng*) và không có ý kiến gì khác. Tuy nhiên, do hoàn cảnh khó khăn nên bị cáo chưa có điều kiện để bồi thường ngay cho các bị hại và chưa thoả thuận được với nhau về phương thức thanh toán. Do số tiền bồi thường được thoả thuận giữa bị cáo và các bị hại là hoàn toàn tự nguyện, không trái đạo đức xã hội và quy định của pháp nên được ghi nhận, buộc bị cáo Phùng Văn S bồi thường cho chị Hoàng Thị Minh Q 2.000.000 đồng (*Hai triệu đồng*); bà Đào Thị T1 số tiền là 10.000.000 đồng (*Mười triệu đồng*); anh Đoàn Quang M số tiền 53.000.000 đồng (*Năm mươi ba triệu đồng*) theo quy định tại Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584, 585, 590 Bộ luật dân sự và chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Đối với thiệt hại về phương tiện của anh Trần Xuân P thì anh P không yêu cầu bị cáo bồi thường, thiệt hại về phương tiện của anh Lê Trọng T2 thì anh Toán và bị cáo tự nguyện thoả thuận, không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không đề cập.

[6] Về xử lý vật chứng: 01 đĩa CD hiệu Maxxel màu vàng bên trong có chứa dữ liệu điện tử liên quan đến vụ tai nạn giao thông có giá trị chứng minh tội phạm nên cần tiếp tục lưu giữ tại hồ sơ theo quy định tại Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[7] Đối với ông Nguyễn Đình Q là chủ sở hữu xe ô tô Ford Transit BKS 43B-011.86, do ông Q không biết việc Phùng Văn S tự ý lấy xe ô tô và điều khiển sát điều khiển xe tham gia giao thông dẫn đến tai nạn giao thông nên Cơ quan Cảnh Công an quận T không đề cập xử lý là phù hợp với quy định của pháp luật.

[8] Đối với vụ tai nạn giao thông liên quan giữa xe mô tô mang biển số 43C1-927.93 do ông Dương Văn T3 điều khiển va chạm với xe mô tô mang biển số 43C2 – 066.89 do anh Nguyễn Hoàng Tuấn A1 điều khiển gây hậu quả ông Dương Văn T3 chết; xét thấy nguyên nhân trực tiếp dẫn đến tai nạn giao thông là do ông T3 điều khiển xe tham gia giao thông mà trong máu có nồng độ Ethanol 71,9 mol/L, không chú ý quan sát; do ông T3 đã chết nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận T đã tách ra xử lý riêng bằng Quyết định không khởi tố vụ án số 71/QĐ-ĐTTH đối với thông tin tội phạm là phù hợp với quy định của pháp luật.

[9] Đối với bản án số 01/2023/HSST ngày 03/01/2023 của Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh T xử phạt bị cáo 01 năm 03 tháng tù cho hưởng án treo về tội “*Cố ý gây thương tích*” đã có hiệu lực pháp luật. Tuy nhiên, hành vi phạm tội của bị cáo trong vụ án này xảy ra vào ngày 01/10/2022, bị khởi tố về tội “*Vi phạm quy định về*

tham gia giao thông đường bộ” ngày 06/12/2022 là trước thời gian được hưởng án treo bản án số 01/2023/HSST ngày 03/01/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Huế nên Hội đồng xét xử không tổng hợp hình phạt lần này với bản án số 01/2023/HSST ngày 03/01/2023 của Tòa án nhân dân thành phố H theo quy định tại Khoản 2 Điều 7 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo.

[10] Án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1.Căn cứ vào: Điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Phùng Văn S phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Xử phạt: Bị cáo Phùng Văn S **02 (hai)** năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04/01/2023.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự, các Điều 584, 585, 590 Bộ luật dân sự;

- Buộc bị cáo Phùng Văn S phải bồi thường cho chị Hoàng Thị Minh Q 2.000.000 đồng (*Hai triệu đồng*).

- Buộc bị cáo Phùng Văn S phải bồi thường cho bà Đào Thị T1 số tiền là 10.000.000 đồng (*Mười triệu đồng*).

- Buộc bị cáo Phùng Văn S phải bồi thường cho anh Đoàn Quang M số tiền: 53.000.000 đồng (*Năm mươi ba triệu đồng*).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu mà người phải thi hành án không thi hành thì phải trả khoản tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo mức lãi suất các bên thỏa thuận nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật; nếu không có thỏa thuận về mức lãi suất thì quyết định theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tiếp tục lưu giữ tại hồ sơ vụ án 01 đĩa CD hiệu Maxxel màu vàng bên trong có chứa dữ liệu điện tử liên quan đến vụ tai nạn giao thông.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Phùng Văn S phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) và án phí dân sự sơ thẩm là 3.250.000 đồng (Ba triệu, hai trăm năm mươi nghìn đồng).

5. Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên toà biết có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được trích sao bản án, hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6,7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo; người TGTT;
- Viện kiểm sát nhân dân quận T;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Đ;
- Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận T;
- Cơ quan thi hành án hình sự quận T;
- Trại tạm giam Công an TP. Đ;
- Tòa án nhân dân TP. Đ;
- Sở tư pháp TP. T;
- Chi cục thi hành án dân sự quận T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Kim Ánh

